

NĂM THỨ NHÌ. SỐ 71

MỖI SỐ 0 \$ 20

JEUDI 6 JUIN 1918

LE COURRIER DE L'OUEST

(Edition en Quốc-Ngu')

# AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : VÕ-VĂN-THƠM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

## ĐINH GIA BẢN

TRONG CỐI ĐỒNG DƯƠNG

Bản chữ Quốc-ngữ

Trọn năm..... 5 \$ 00

Sáu tháng..... 3 00

Bản chữ Langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00

Sáu tháng..... 2 00

Bản Quốc-ngữ và Langsa

Trọn năm..... 7 \$ 00

Sáu tháng..... 4 50

安河日報

## PUBLICITÉ

Ai muốn rao báo về việc mua bán và mua nhật báo xin do Bản quán mà thương nghị.

Mua nhật trình kể từ đầu và giữa tháng và phải TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bán lẻ mỗi số 0\$20.



Cơ bản: « Sự tích quốc Ấn-châu » hay lăm.

Nga-la-tur (Đut-xi), Áo-quốc (Ô-trích), Thổ-nhĩ-kỳ (Tưc-ky), Y-dại-lợi (I-ta-ly).

mới phải; dần có lý tôi không ngay, còn chủ ở sai, xét cho rành như đạo bỏ tiền diếu; người học trò có lý nào kiêu, kiêu với vật, với người cũng là quấy; huấn chỉ lại, kiêu với thầy, có công dạy, nghĩa thầy trò, may giàu sang đi nhờ quên thầy; vong ân, bội đức thất lễ nahi, trò như vậy, sao chẳng ngại người khi trò thất lễ; kẻ què dốt mới dùng người phi lễ, xử với thầy nó còn bạc như vôi. Vậy thì niềm chủ tôi, ác nó cũng thả trôi, nó cầu lợi chủ nào nó cũng phân; vậy này: Vì như lúc Tào-Tháo hỏi Lưu-Huyền cho hàng; hỏi tài Phụng-Tiền ước dùng nó có nên chăng? Lưu-sư-Quân cấp trí thừa rằng: Chúa công xét việc Đinh-Nguyên cùng Đổng-Trác! coi lấy đó mà coi! đưa vô nghĩa phi ân bạc ác, đến cùng dâng đầu thì mấy cũng bị khi; huống chi người tài sức chẳng chi; như lửa dóm ngở mình đã cao trong sao? người nào mà ưa dụng, mấy kẻ đã làm gian, thì người ấy cũng bọn gian, chứ thỉnh khi tương cần chẳng sai. Bon, bon... bon. Hề người phải thì ưa phải, kẻ sai nó ưa nhau; có lẽ nghi, thì rõ trước thông sau, dần vô lễ dụng dần dùng đó. Lẽ chẳng phải có nhiều tiền rằng lẽ rõ, nghi vốn không làm quan cả rằng đủ nghi; đạo làm người phải rõ thì phải rành phi, vậy mới gọi là người tri lễ, thôi thôi, trời kẻ lẽ nghi bỏ tệ, vì tham lam động lợi mục tiền; khuyên những người ưa học đạo thánh hiền, xử hiếu nghĩa ân tình, là trượng lễ; xin hãy xét, sanh ra đặng làm người chẳng dễ, trọn đạo người thứ nhất theo luân lý, cang thường; có phước thì khinh tể để vương, vô duyên ở thường như dân dã; tuy vậy chớ rõ đạo người thì ác khá, dẫu ở thấp cũng toàn danh; bậc công khanh vương đế xử không rành, muốn đời để sử nghi còn mang xấu. Bon, bon... bon. Làm người phải quan tiền đủ hậu,

câu chữ này ta các nghĩa rồi; nếu mà ai cố ý lời thôi, xử quấy sai chúng chê cười cha mẹ; như ta phạm thuyết lẽ phải phân ra rành rõ, giữ lẽ nghi bức trên dưới phải cho tròn; tròn lẽ nghi mới phải phạm người con, thương cha mẹ mới giữ toàn như đạo; chớ ai hay gian xảo, lại tưởng lắm, lão xược dặng là khôn; xử làm chánh trực mới thông, ưa gian vậy là người khinh thân thể; người trong nước xét còn nhiều tệ, dặng giàu sang đủ thể tập lẽ nghi, dạy con và kẻ ở chỗ tại phi, lý nào lại xử, bội phi diện thì; bề ngoài mặt thương thương ưa lập dị, thất lễ thường con trẻ học theo; tại sở trời cho người có giá nghèo, bởi thời khiến người phẫn quý tiêng; còn như đạo lẽ nghi phép hiện, dần vật an như lẽ phép huộc rằng; nếu mà, tại ý ai cư xử ngang tàng, dần trong nước sanh ra hoạ loạn; khuyên già trẻ sang hèn xét hăng, kẻ dễ lâu phong tục điều tăng; thương là thương cả nước chịu bỏ hàng, để nước là khinh khi tục xấu; nước gì ưa hôn ân, nước chỉ thích gian tà; nước sao mà tánh đống quí ma, nước ăn ở thấy nhiều dục vô lễ; cao thấp dưới trên không kẻ, kẻ một đều phách phở kiêu căng; bức nghèo hèn nhà con vợ thiếu ăn, ra dặng sủ phi bạc tiền như phú tức; cha mẹ ở nhà làm lúc thúc, con ngao du xất xược chẳng kiên vì; có con làm chi, không con lại làm chi? có như vậy thả không cho khởi bỏ. Bon, bon... bon. Khuyên nam, nữ, trẻ già xét rõ, người Nam ta lẽ nghĩa lúc xưa toàn tuy què mùa mà dần vật bình an, ít trộm cướp gian tham và loạn lẽ; đời này người bỏ tệ, dần hoang du, người trưởng giả bỏ tục thường; xét như tình đời đời thật nên thương, thương bốn quốc mỗi ngày thêm quấy sai; nhà giàu nghèo và trai, gái, cứ đua lo sửa dặng bề ngoài; tính tình cư xử làm sai, quên lẽ nghĩa

như từ đạo đức; xem cho kỹ gần hết người chắc thật, xét cho rành, sanh nhiều chuyện tà gian; như vậy thì thiên hạ khó an, dưng ấy ác sanh nhiều dục loạn; anh em ruộc quyết dành gia sản, nghe bằng như xui dục cuộc tranh hoành; của mẹ cha để lại mấy em anh, nếu biết đạo chia cho nhau nhiều ít; người rõ đạo anh em chung máu thịt, biết nhích nhau, lần sức có ích chi? nở nào mà nghe tiếng thì phi, anh em ở gây ra thù hận; tổn gia sản quyết làm cho dặng bởi nghe lời người dần lộ xui làm hư; có hư thì họ mới dặng nhờ, của cha mẹ phải ra tam tứ hướng; tổn tổn lẽ câu tra cũng sự trạng, xong việc rồi của cha mẹ đã tiêu mòn, còn ít hơn phần chót của một con, xét cho kỹ quả là ngu thái quá; đều luân đó nhờ người trưởng giả, phải chỉ về cho rành; khuyên ai khởi chớ khá làm loạn, phải tiể công dục của cha mẹ; nhiều ít cùng vui theo đạo lẽ, có, hơn không, như mấy kẻ con nhà nghèo, cha mẹ già con trẻ tiều hiều, dựa ở dợ, dựa thì xiêu lạc; khuyên mấy họm miệng bày lời ác, bớt những dục xả yết mà hại như; lợi cho mình bớt thập tam phần, đi nhờ khiến tương tăng cốt nhục; bợn dưng ác khó vật người tri tức, rõ lẽ nghi luân lý sai không, nghe; nhiều dần khởi, tin lời phỉnh nó ít dễ, kẻ dưng ác bắt quả qua rồi cũng khô miệng; thân của hoành tài phi thuận nhâm lười trời lộng lộng cũng khó chon, khuyên ai chớ khá bỏn chon, giữ lẽ nghĩa cũng hàng ngày no miệng; người gian hiềm làm dục quên phước tiêng, rồi cuộc đời xét lại có dư không? khuyên ai phải xét nơi lòng, gian là thất lễ, chớ hòng làm sai, trong trời ai cũng như ai, hơn thua vì bởi phải sai xử mình, cao dục năm vững công bình, cái cần tạo hoá, có ghinh chút nao; lựa danh quân từ anh hào, hay hơn gian vậy như mèo cạy ơ; rồi đây ta sẽ lập thơ, Lục-

châu gia lễ để chờ người xem; ấy là cũng một việc thêm, dư công giúp bạn há thêm trông ơ; lời ngay dẫu khởi chúng hờn, Xuân-thu của Thánh có khôn mới nhâm; ta đây dẫu dốt cũng làm, dốt mà ưa lẽ hơn tham của người; khuyên ai bạn hữu chung trời, xét lời phải quấy hãy cười ta diên. Bon, Bon... Bon.

(Sau tiếp)

Lương-dù-Thức.

## Phan-Thanh-Giang Truyện

(Tiếp theo.)

Chúng đó đức Thánh-Tổ mới chịu đình xa. Cầu các quan theo hộ giá đều trách sao quan Tuấn liến chết làm chi vô ích cầu vua tạo thù, làm phải mất lòng dân trông tướng như cây cỏ ngồng ánh sáng mặt trời. Đức Thanh-Tổ nói giận lời đình, song nghĩ nước có trảng thần trực gian mà bởi tâm, bèn quay xe về kinh cũng truyền linh bắt quan Tuấn đóng gông đem về kinh phán chừng nào có lệnh sẽ tha. Bởi cơ ấy nên tại kinh còn lời diên ngôn rằng:

Cầu giá nhi Phan-thanh-Giang. (1)

Phận giá tránh vua tôi ban bạc,

Vì nước dân danh giá sả bao.

Xưa nay lương tử thanh cao,

Hoạt quan, ý Doãn, ngàn thu mấy người?

Chúng đức Thánh-Tổ người gian quan Tuấn, tha phạt đóng gông thực nặng một tạ có giặc sắc kêu là gông thiêu diệp; bèn giắt xuống Lục-phẩm thuộc viên cũng sai ra tỉnh Quảng-Nam là tỉnh làm chủ mới rồi dặng phục dịch cho biết xấu. Vua có ý thử coi quan Phan có hết lòng vàng chỉ ý giữ theo phẩm hàm của mình mà tùy tùng các quan dưới quyền mình hay không? Tể ra quan Phan giữ một lòng trung quân ái quốc, coi cái thể thống cũng sự xấu hổ ngoài thân; cho nên từ ngày lãnh chỉ trở về cũng chức, thì

(1) Đối với câu: Phận thơ nhi Vươn-hiền Quang (Tổng đốc Bình-dịnh năm trước.)

## NHÀ HÀNG HẬU-GIANG

## LES GALERIES DE L'OUEST

## KÍNH

Cùng Lục-châu qui khách đặng hay: nay tại tỉnh Cantho có nhiều ông Langsa và Annam chung vốn to lập nên một hàng buôn lớn, lấy hiệu là *Nhà hàng Hậu-Giang*, chữ kêu là: *Hậu-Giang dương hành*, ở tại t rước mặt Tòa Cantho.

Chúng tôi lập hàng này là quyết lòng làm nên một cửa «*Tàu-Khẩu*» hậu giang, vì chúng tôi dóm thầy từ thuở nay cuộc thương mại lớn đón về Cholon và Saigon, thuộc về sông trước. Vì vậy mà các nhà quon trong mầy tỉnh Hậu-giang này phải thất công lên bỏ hàng tại Cholon và Saigon, đã xa-xuôi, bất tiện mà lại tốn-kém thêm nhiều. Nay chúng tôi lập hàng tại Cantho trước là hưởng chút ít lợi sau là giúp các nhà buôn nhỏ cho dễ bề thương mại, ấy cũng là cuộc ích lợi chung, mở có ý mua đánh bán giết.

Trong hàng chúng tôi có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng hóa Tây Nam, Bắc-kỳ, hàng Bombay, Nhứt-bồn, Caomên, hàng tàu vân vân, vân vân, cho đến đồ khí cụ bằng sắt, xi mon cũng có.

Lần lần chúng tôi sẽ lập tiệm ngành các nơi, như là: Sóc-trang, Sa-déc, Long-xuyên, Rạch-giá, Bạc-liêu, vân vân.

Giá bán sỉ thì tính y theo Saigon, Cholon; còn bán lẻ cũng nói.

Xin mời Lục-châu qui-khách và các chủ tiệm buôn thừa lúc rảnh rang đến hàng chúng tôi xem chơi thì đủ rồi.

Nay kính

*Hậu Giang dương hành,*

Thánh-Tổ kỷ mười tám, (1)  
Nam quốc vận trăm hai. (2)  
Sơn hà in như cũ,  
Càng khôn máy móc xây.

Tức thì Triều đình liền tôn ông Đồng-cung điện hạ là vua Thiệu-Trị lên nối kế thống, trị vì thiên hạ một nước Đại-Nam.

Kể ngươn thì năm nay là năm Thiệu-Trị ngươn tiền, kể theo giáp là năm Tân-sửu) (1841). Quan Cơ-mật đại thần Phan dặng chỉ dụ thăng hàm Hộ-bộ hữu Tham-Tri, sung cơ mật đại thần; lại còn kiêm là-nội Chánh chủ khảo, dâng qua thu sẽ sắp ra chấm trường Hà. Lối này là lối Bắc-kỳ sĩ hoạn đình du. Trường Hà một kỷ thi Hương tới vạn sĩ tử.

(Còn nữa.)

Bản giang: Nguyễn-dư-Hoài soạn.

(1) Năm Minh-mang 21 mà kể theo kế kỷ về dăng dương lịch thì là nhâm thập bách thế kỷ.

(2) Nước nhà từ có tên đến đây là 4120 năm càng khôn xây đi lại biết là mấy lần.

## Nhơn sanh do mạng

(tiếp theo)

Nên quan Đế kếm ngựa tể nhỏ mà theo, Châu-phiền-Tướng cũng cứ ngó chừng ngựa theo gán gán lại nhảy lên ra; Quan Đế vùng nhảy xuống ngựa kêu lớn tiếng lên rằng: Bớ thằng nhỏ con của ai phải đứng lại cho ta hỏi; Phiền-Tướng nghe kêu ngó lại mà nhứt trần cùng đứng một bên đường thủ thế. Quan Đế thấy bộ dáng nhỏ đứng lại thủ thế có phép tác theo nghệ của mình thì có bụng thương, vùng lại gần mà hỏi rằng: Mi là con nhà ai, ở xứ nào? lại chỗ này có bà con nào đâu không? mà mi giẫm sẵn mình vô chỗ cấm địa làm chi? Ta coi bộ mi là con nít, mà

lại quê mùa vì cứ làm sao giẫm đến nơi kinh sư một mình, lại làm cái gì nhảy ra nhảy vào cho khổ thân làm vậy? Quan Đế đốc dứ lời; thì Châu-phiền-Tướng nghe biết ông này là người Nghệ. Bèn lay khốc mà bảo rằng: Tôi là con nhà họ Châu. Quan-Đế nghe nó nói họ Châu nữa lại tiến là; Nghệ-an, vùng ngó sừng sỏ và la lớn rằng: Khoan đã! một tiếng lớn quá (1) thì Châu-phiền-Tướng sợ quá nhảy ra chạy mất. Ông Đế đứng ngơ ngẩn không biết thế nào; biết rằng tại mình hấp tấp, ông vùng nhảy lên ngựa theo kiếm, đi ra ngoài hỏi thì người người đều nói rằng: Cái thằng nhỏ chạy sao mau hơn chim bay ngựa chạy, và chỉ cho quan Đế về phía cửa hữu thành ngoại rồi; Quan Đế lúc này mới ăn năn sự mình không cẩn thận, nên thằng nhỏ này chạy mất, thì trước đã vì linh triều đình, sau còn mơ mơ màng màng về người thân tộc, cái sợ không bao nhiêu chứ cái lo về cổ lý muôn ngàn: nghĩ thôi phẩn từ nào nữa, hương quan mấy dắc mộng trưa mộng chiều; Trước ông nghĩ từ ta lên Đế-đốc về chấp chương bình quyền tại kinh cũng dư 9, 10 năm không có một ngày về mà thăm cố thổ; Chẳng hay, tuy cha mẹ không còn anh em ruột ra thác hết; anh em thân tộc bởi còn, mà bây giờ ra làm sao? chúng cháu con họ hàng ai còn ai mất mà lú nó sanh sáng ra những bao nhiêu, đa đình hay là ít đình. Dầu mà vào nhà phieu lạc xiêu lưu thế nào cũng có lẽ còn lại một hai người, mà sao hơn 7, 8 năm trời không dặng thơ từ một ai gửi lại. Rồi nghĩ tới một người anh con bác là anh lúc còn cùng nhau tụ thủ hay phản đối ý ta, song nghĩ anh ấy có tánh cứng mà thiệt thà, hay nhìn bà con. Nghĩ đến đây vùng sa nước mắt.

(còn nữa).

Bản giang.

Nguyễn-minh-Châu

(1) Tiếng quan Vô mà hèn gì oai vô, thêm ông này trời sanh hoài phong làm làm ai chẳng kinh hồn, huồn chỉ một đũa thiếu niên.

## GIẢI NGHĨA TUÔNG KIÊM THẠCH KỲ DUYÊN

(Tiếp theo)

Giải-thị hát nam ai

Giọt thắm mau rơi nước bích

1. Thương phần mình giá sạch ra như
2. Dây oan khéo vấn sớ sớ
3. Vì ai chẳng trọn một thờ với ai
4. Gặp khi sóng gió đưa vời
5. Thương vì khi huyết đối đời non sông

Lợi-đổ viết

6. Tàn thảng Tri huyện
  7. Mỏ hiện Lợi-đổ
  8. Đường khoa mục không ngờ
  9. Viết phụng thù, đã quá kỳ
- Thiên hạ họ thấy quan Thước  
ty thương tôi cho nên,  
Thấy tình quái thì cho rằng quí  
chớ như, không khôn ngoan, thì,  
để kiểm dạng quan lâm sao,

Rất đổi là

- Đang chức việc một làng
10. Thi cũng, phải như tình với tổng, thay
11. Tốt a, thừa lương tiêu hưởng cảnh
12. Khai thánz tịch hiệp hoan
- Quân bầy, truyền thỉnh hai nàng
- Nếu vậy một tiệc, à, hai em ngồi,
13. Tề thư thanh phong minh nguyệt
- Lại có đủ hai em là
14. Bỏ tư quốc sắc thiên hương
- như ta: Lâm trai hai vợ đồng
- thương, ấy đó, lời thể ba bà giúp
- một, là vậy đó

Bạch thị viết

- Thưa, xin đừng nói tốt
- Gấm ở không bằng, di ông
15. Tằng thấy nhiều tham đó bỏ dưng
- Ông đừng nói hốt lấy
16. Hãy để vậy chớ tre nghe lòng đã nư

Điền thị viết

- Nói làm chỉ cái dong, chớ như
- Em chịu thiệt là phần
- Chớ như em ta là
17. Thân cây già, già cũng cây thân,
18. Chớ đáng có, kiên ăn cá, cá thì ăn
- kiện mà người ta cười đó chị à

Lợi-đổ viết

Ả thôi, khéo gây nên chuyện  
Nói ít xịch nhiều  
Mụ lớn đáng nói ít nói tiêu  
Dì nhỏ chớ cả riêng cả tôi

Điền nghĩa

1. Thương phần mình sạch như giá trắng, mà phải lem lấy bùn như,
2. Cái dây oan trái nó buộc rần sớ sớ trước mặt.
3. Cũng vì nghe lời chông gởi gắm con nhỏ, cho nên không dưng tự vận cho trọn tiết với chông.
4. Gặp cơ đại biến nơi đưa dòng sông
5. Thương vì ngày sau để con ra rồi, thì theo cha ghê, là kẻ thù của cha nó
6. Mới lên chức tri huyện
7. Tên là Lợi-đổ
8. Đường thi cũ thì không
9. Việc bợ lừa rất giỏi
10. Như tình, là lo lót
11. Như đêm lãnh hưởng cảnh
12. Mỡ tiệc rượu vui vậy
13. Gặp lúc gió trong trăng sáng
14. Lại thấy người sắc nước hương trời, như hoa mầu đưa vậy
15. Mẹ vợ nhỏ bỏ vợ lớn
16. Chờ tre tới lóng, thì mới nghe dưng một tiếng bốp
17. Người nấy đưa người kia, mà ở đời thì người kia cũng phải dựa lại người nấy mà ở đời vậy
18. Chớ như mình hai người ta, thì người ta cũng hại lợi mình vậy

Bạch thị viết

Chân ôi, Phút chút ngoài da nóng hổi  
Cớ sao trên ngực tức rang  
Thôi, cho tôi kiêu à, hủi châu ôi  
Lui vào trong, nằm nghỉ cho an  
Kiểu ở đó, ngồi chơi kéo thiệt

Lợi-đổ viết

1. Bình lại thậm nghiệt
2. Lộng giả thành-chơn

Thế nữ, vậy thì

3. Phò trưởng Loan, an nghỉ tình thân
4. Quân, Phó Tạo lệ, nghinh y điều trị, à Thạch-đạo-Toàn viết
5. Thú vui sanh địa
6. Nghiệp đời Huynh kỳ
7. Đất Tư môn từ thuở Đương qui
8. Đồng Thạch thị, nghề y Quán chúng
9. An tức thanh nang vận dụng
10. Thung dung, đơn tảo luyện thành
11. Phươg thang Tô hạp bệnh tình
12. Mạch lý quyết minh sanh tử

Quân nhưn viết

Thưa thầy, có quan Huyện cho thích  
thấy qua coi mạch

Đạo toàn viết

13. Đầy qua đó vốn là Thục địa
14. Vãng lĩnh đời nguyên bất Lưu hành

Lợi-đổ viết

15. Mắng thầy, Minh Sư tăng hữu đại danh
16. Số là, Chuyết phụ ngẫu triêm vi dạng

Chữ thi, Mạch họ coi qua cho hân  
Thuốc kia đầu lại mới lĩnh, cho

Điền nghĩa

1. Bích đến rất dữ
2. Nói chơi sanh thiệt
3. Trưởng Loan, là Trưởng của đơn bà
4. Báo Linh Tạo lệ, là Linh của Huyện đi rước thầy thuốc
5. Sanh địa, là chỗ đất nuôi sống, lại sanh địa, là vị thuốc bắc, trị chứng Thấp nhiệt phiền lao, và tiểu ứ huyết
6. Huynh kỳ, là ông Huynh đế, và ông Kỳ bá, hai ông tổ thuốc bắc đời xưa
7. Tư môn, là xứ của Đạo-toàn ở, Đương qui là về khi trước, lại Đương qui, là vị thuốc bắc, sanh huyết, bổ tâm, trục ứ huyết, sanh tân huyết
8. Quán chúng, là làm thầy thuốc hơn chúng, lại Quán chúng, là vị thuốc bắc, rẽ cây rắng, trị chứng Kiết
9. An tức, là nghỉ an, lại là vị thuốc bắc, Thanh nang vận dụng, là dùng theo sách Thanh nang, là sách mở xé của ông Hoa-dà, đời Tam-quốc, Tảo-thảo đau bệnh nhưt dãn, rước ông Hoa-dà đến trị, nói với Tảo-thảo rằng: phải bửa đầu mà trị mới lành. Tảo-thảo nổi giận, bắt mà cầm tù, ông Hoa-dà đem sách ấy

cho tên chủ-ngục, vợ chủ-ngục, sơ hoa lây, hèn đem mà đốt, cho nên phươg mở xé dãn nay mới chẳng còn truyến lại.

10. Thung dung, là thung thả, lại là vị thuốc bắc, Đơn tảo luyện thành, là luyện nên phươg thuốc trường sanh, của Tiên
11. Tô hạp bệnh tình, là cứu sống dưng bệnh, và Tô hạp, là vị thuốc bắc, trị chứng ngoại cảm
12. Quyết minh sanh tử, là đoán chắc sống chết, lại Quyết minh, là vị thuốc bắc, trị đau con mắt
13. Thục địa, là chỗ đã quen thục rồi, lại Thục địa, là vị thuốc bắc, bổ thân, bổ huyết, đen tóc đen râu
14. Bất lưu hành, là chẳng dãm trẻ nãi, lại Vương bất lưu hành, là vị thuốc bắc
15. Nghe thầy Tăng có danh lớn
16. Vợ tôi xây nhuộm bệnh nhỏ

(Sau sẽ tiếp theo)

L. Q. C.

## Cán-thơ nhơn vật

(có tích)

tiếp theo

Từ đời vua Cảnh-hưng, nhân trước, chưa có đặc Huyện, tại Cán-thơ, có đặc chức quan, kêu là ông Trại, ông Vách, cũng như ông Huyện đồng, ông Huyện tây vậy, đặc Phán-suất, cũng như cai tổng vậy, đặc Tri-thảo, cũng như Thôn trưởng vậy, để mà coi việc binh điều thuế khóa, sau lại đặc Cán-thơ là Trần, nên khi đức Cao hoàng (vua Gia-long) đánh giặc Tây-sơn, là Nguyễn-văn-Nhạc, kêu đạo binh Cán-thơ, là Trần-giang đạo.

Đến khi đánh giặc Tây-sơn, an rồi, Đức Cao-hoàng, lên ngôi trời, từ đó đến sau, mới đặc có Tri-huyện, để trị dân xã, đặc Huấn đạo, để dạy học trò. Cai tổng, gồm trị mấy thôn trong tổng mình, Thôn-trưởng, để thu thuế khóa, ruộng đất thì chưa có mẫu sào, cứ theo khoảnh(số) lớn nhỏ, đánh mẫu sào dưng thâu thuế mà thôi.

Mỗi tên dân bộ, thì đứng đơn xin-trưng chim một sớ, hoặc lớn, hoặc nhỏ, không, đều, rồi trong một sớ lớn ấy, chia ra làm hai, làm ba, hoặc là làm bốn, mà khai phá cây cấy, tùy theo người đứng đơn trưng chim trước, qui dân theo mình nhiều ít, song ai có lãnh đất, khai phá mà cấy cấy, thì phải đứng trong bộ đình, gọi là dân bộ, còn dân không có đứng bộ-ruộng, thì gọi là dân kiều cư ký ngụ, dân ngoài, dân bộ, thì đóng thuế Thân mặng, cho nhà nước, và phải chịu chằm lích, còn dân ngoài, khỏi chịu thuế nước, để cho làng liêm tiến mỗi năm, hoặc ba quang, hoặc năm quang, tiền kẽm, để mà dùng việc công trong làng, hoặc là bắt đi Phu trạo, dọn dẹp miếu đình, mà thôi.

Qua đến năm vua Minh mạng thứ 17, mới có chiếu xuống, dạy đo đất, phân ra ruộng, vườn, đều có mẫu sào, và đông tây từ cận, chắc chắn, làm Địa bộ, đăng đóng thuế cho nhà nước.

Qua đến năm vua Tự-đức, ông Nguyễn-tri-Phương, là quan Khâm-mạng đại thần, phụng chỉ vô Nam-kỳ, thiết lập Đồn điền, tư tở cho các tỉnh, phủ, huyện đăng hay nêu ai qui đủ một đội quân, thì đăng cấp bằng làm suất đội, một đội hay 50 quân, một Cai, hay 10 quân, một bệp, hay 5 quân, Đội trưởng là Cai ngũ trưởng, là Bệp qui đăng đủ rồi, thì làm đơn giao cho Huyện, đệ lên Tỉnh, Tỉnh lại chuyển đệ đến quan Khâm-mạng, phê cho rồi, giao lại cho quan Tỉnh phóng bằng cấp cho chức việc ấy rồi, tư tở xuống Huyện.

Quan Huyện tiếp đăng văn thơ rồi, truyền dạy các làng củ, phải bắt dân đồn cây, đồn lá, coi mà cắt đủ mấy cái nhà, cho quân Đồn điền, ở trong chỗ nào, xin lập Đồn điền đó, mỗi cái nhà phải sấm cho đủ đồ thường dùng, như là dứa, chén, mâm, nồi, dao, thớt, ván ván có sẵn cho nó đem vợ con nó tới ở, mà mở đất làm ruộng, kêu ta An đông cơ, Tịnh vì nông, đồng vì binh.

Lúc đầu hết, tại Cần-thơ, một cơ, bốn Đội, Quân Sảng, ở làng Long-tuyền, làm Quân cơ, Hiệp quân Bình, ở làng Nhơn-ái, làm Hiệp quân, Đội Lễ, ở làng Thới-thạnh, làm Đội nhì, Đội Tứ, ở làng Nhơn-ái, làm Đội ba, Đội Cãi, ở

làng Thới-thạnh, làm Đội tư, Đội Sáu, ở làng Long-tuyền, làm Đội năm.

Đến sau, Đội Lễ qua đời, để cho con là Đội Triệu, thế chức, Đội Tứ; qua đời, để cho con, là đội Quý thế chức, đội Cãi qua đời để cho con là Đội Sáu, thế chức.

Qua năm Đinh Mão, thuộc về Đại-pháp cai trị, mới bãi Đồn điền, ra Thôn hiệu, tôi đã có nói trong tờ Nhứt báo số 64, đã dẫn hành rồi, chẳng cần kể nữa.

(sau sẽ tiếp theo)

L.Q.C.

## Tân Hôn

Ngày 3 Jun 1918, M. Lê-khánh-Sơn, là một vị khách quan của Bốn quán, có định cuộc trăm năm cho con thứ là Lê-khánh-Lý, giáo tập cai trưởng Trà-ôn (Cần-thơ) với cô Võ-thị-Liêng là thứ nữ của M. Paul thông ngôn trạng sư (Cần-thơ).

Bốn quán chúc hai họ:

*Loan phụng hòa minh, bi hùng ứng mệnh.*

A. H.

## Văn chương

### THƠ MƯA MỚI

Nắng hạ khô đông những khát khao,  
Hôm nay đã thấy hội mưa rào:  
Đất xông khói nức nóng hơi thấp;  
Trời hùa mây vồng chơn chờ cao.  
Gió bắc-hè, chiêm chiều chéo-chắc  
Nhành đồng đưa, lá xế lao rao.  
Nhớ ai chẳng biết buồn cha chả?  
Hay nhớ tri-âm khách má đào.

Đặng-văn-Chiêu.

### CÓ KIỂU GẶP KIÊM-TRỌNG.

Bữa nay yên sáng mặt trời vừa soi vào buồn đảo, cô Kiều dung vai một cái, khoát mền ngồi dậy, tóc trắng điệu nhiều, phất phơ hai bên bàn-tan, hai gò má như hai trái đào tươi tốt. Nàng trang điểm

rồi ngồi lên ghế, đưa gót cẳng nồn na, để tay lên vuốt tóc, mấy ngón no tròn mềm mại.

Nghe tiếng Vươn quan: «Thưa chị, hai em sửa soạn rồi.» Cô Kiều bước ra khoát măng, yếu điệu điệu dàng, xem ra thiệt là hương nhau ngọc ngà.

Vươn-quan theo sau, Túy-Kiến, Túy-Vân đi trước, tóc mây xanh dợn dợn, da tuyết trắng phao phao, trấm mắt thấy thấy liết vào má phấn.

Vậy có ca rằng:

Thấy những kẻ ban loan tri thũ,  
Thương Túy-Kiến dùng lực tài tình:  
Nhớ xưa trong tiết thanh minh,  
Đập đầu anh em trăm nghìn có hoa.  
Khách má phấn lưa loa long kiệu,  
Người vẫn như gần nhiều ngựa yên,  
Ngựa xuân nở nở thiếu quyền,  
Khách tình qua lại đảo điên tâm lòng.  
Tơ nguyệt lảo đảo trong ấy,  
Xui chằng khi chợt thấy nàng Kiều.  
Gặp nhau tình đã nặng nềo,  
Cho hay trời đất khéo đến như thương.  
Kiến thấy Trọng còn đứng bực ngơ,  
Trọng xem Kiến luôn nhớ nước non.  
Cách nhau trong lúc huynh hân,  
Nói tra nói mếu đập đầu tình thương.  
Về nằm nghĩ trăm đường biên quanh,  
Vai nặng hoảng một gánh tương tư.  
Nhớ người lạc nhạn trăm ngơ,  
Chưa quen mà tâm tình thương đã dày.  
Bọn tài sắc xưa nay thương thế,  
Chữ đồng tình rất dễ ràng lòng.  
Giờ đưa đảo lể ngồi song,  
Kiến người phóng vấn nào nóng thiệt tha.

(Sáu sẽ tiếp theo.)

Trà-ôn, Đặng-vân-Chiều.

## Muốn nên khách đại thương

Vấn đề thương mại vẫn đã làm cho hao mòn nhân tố giấy, đã mệt trí văn phòng, đã mỏi lòng người được báo. Nay đem ra mà luận biện nữa, sợ rằng nhảm tại chẳng mất khách quan. Tuy vậy, xin chiếu khó đọc cho rõ những ý kiến sau đây,

vì lời ngạn ngữ có câu rằng: khôn một người một lều, khéo một người một thể. Chủ bất mỗi vị đều có học thức riêng.

Nguyên nghề buôn bán cũng khó như các nghề nghiệp khác, chớ chẳng phải nói mình có tiền mua rồi về bán lại đáng lời như chơi đùa. Bởi vậy bên Âu bên Mỹ, lập nhiều trường thương mại, dạy ra chưa cùng. Học thương mại khác nào học chữ nghĩa, học vẽ vời, học toán pháp, học bác vật?

Nhưng có người nhờ buôn may mà làm giàu. Ví như trước khi Âu châu đầy động cang qua, có kẻ làm tờ giao kèo mượn tàu chở gạo Nam-kỳ ra các xứ, làm tờ vừa rồi kẻ giặc nổi dậy, giá chở chuyên lên bao nhiêu kẻ ấy cũng có huyền mượn như cũ; gạo các nơi bán mắc thập phần, làm cho người làm tờ mượn may mắn ấy được giàu là Thạch-Sùng Vươn-khai. Ấy là gặp diệp, chớ thường ít có như vậy. Berthelot (Bệt-tơ-lô) tiên sanh có nói rằng: «Từ đây về sau, trong việc Quốc chánh, hay là sự nông công cổ, mỗi một đều có phép có cách thể cho ta noi theo đó mà làm; ai chẳng học được phép được cách thể ấy thì phải nguy phải khổn.»

Trước khi bày về cuộc đại thương, trước cũng nên nhắc một hai sự tích người buôn bán nhỏ mà được phát giàu to cho chư vị rõ:

Cách ít năm nay, có một cái nhứt báo bên Lanesa nói rằng: «Bà già kia nghèo năng khổ sở chẳng biết làm nghề gì mà chỉ độ qua ngày. Như thấy thiên hạ bỏ vỏ cam dấy đường, bèn lượm đem bán cho một người làm rượu coracao. Bán khá khá giá, coi mỗi kiếm tiền được, bà ấy bèn mượn ban đầu một hai người, sau năm mười người, đôi ba chục người đi lượm vỏ cam khắp châu thành, lượm cả lẫn nẩy qua lẫn nọ, đồ đồng bán được tiền là tiền. Bà ấy cất trại chuyên nghề lượm vỏ cam bán mà làm giàu. Ngày nay, bên Tây, đến mùa cam chín người ta chẳng thấy họ rất vỏ dấy đường như khi trước.

Khán quan có người cũng thấy trên Saigon nhiều khách trú, mua gộp hết áo bành tó rách, lông chiêm lông gà bở

miếng thiết miếng thau, mua rẻ rẻ, bán lại, lâu năm đọng làm nên sự nghiệp.

Ay là

Vật nhỏ mọn,  
Chẳng nên chê;

Bán buôn riêng được ngôi hồng đất:  
Lành một nghề!

(Sau sẽ tiếp theo)

Trà-ôn, Đặng-văn-Chiến.

Cựu chủ bút nhựt trình.

## Bọn đa đen thủ lợi

Từ thuở bọn Xá-tri (Chetty) vào trong bốn xứ chúng ta, chuyên một nghề cho vay mà thủ lợi, mỗi năm hốt tiền bạc của người Annam vô số, mà đem về thổ quốc của chúng nó.

Nhưng vậy chúng nó đã nhờ người Annam mà đoạt lợi cho đầy rương, đầy túi, song chớ hề chăm chế chút nào, cứ việc tính tiền lãi cho thái quá, lại chớ có chừa nhơn tình đối tượng như người Annam ta vậy.

Bởi vậy bọn quí đa đen này cho vay bất hạn là kẻ giàu người khó, có hữu sự đến vay, thì chúng nó buộc phải có sự chỉ làm bằng trước, hoặc là thế đất, thế nhà, hoặc là cầm thế bằng khoán trước hay là nên gia viên thổ sản (tức kền là hypothèque) cho đủ chắc chắn có bằng, thì chúng nó mới tùy theo sức của mỗi người cho vay đúng số, song đã vậy mà chớ hề chúng nó cho làm giấy mà lấy bạc liền được dân, còn kiểm thế này, chước kia, họ hồ đây dọa chúng ta thất công cho đến thế rồi trong năm hãy bữa mới cho làm giấy lấy bạc. Làm như vậy thì rất thiệt hại cho kẻ hữu sự cần cấp đến vay, phải hầu hạ đợi chờ ba con quí đa đen này: mà thất công việc nhà, nào khác chỉ đến hầu việc nơi công đường, công án, còn như nhảm người thương mãi bị đến nấn trờ như vậy mỗi ngày phải mất số lợi biết bao nhiêu, tẻ ra gặp lúc thất ngặt mới đi vay, chúng nó ăn lời như cắt cổ, mà còn đây dọa thân người cho đảo để mới vừa lòng. Đến ngày sau rút hạt, thiếu thiếu góp trở một đôi ngày thì chúng nó đến nhà làm dữ, hăm he đòi

thừa kiện, và bị bạc người thiếu nợ cho đến cùng. Nếu như nhảm nơi sáng tiền, sáng bạc, không trả vốn thì trả lời, còn như nhảm kẻ không có phương thế chi trả đủ, để trễ một đôi tháng, thì chúng nó đòi kiện thưa, phải bị phạt mãi gia viên điển thổ, về tay bọn Xá-tri hết ráo, hay là chúng nó giao giấy nợ cho Trưởng-Tòa đòi, nếu muốn tính cho êm thuận mọi bề, thì phải chịu tiền số phí cho Trưởng-Tòa, lại còn phải lo trả tiền lãi cho đúng số mới tiện việc, như vậy thì thành ra số nợ chúng ta mất một, phải trả ra mười, lại lúc làm giấy mà vay số bạc 100\$00, chớ hề chúng ta lấy được cho trọn số, phải chịu nạt tằm ra năm ba đồng, chúng nó tính tiền giấy mực và con niêm, chặn trước chặn sau, tẻ ra trong số bạc chúng ta vay một trăm đồng thì còn lại chín mươi ngoài đồng mà thôi. Đến sau phải góp trong 10 tháng về bốn lợi cho đến 130 đồng bạc, nghĩa là ba phần lợi 3%, mỗi một năm; rất nên nặng nề cho thái quá. Đây là luận vay số bạc của chúng nó dưới một ngàn đồng, thì bọn nó tính ba phần lợi luôn luôn. Còn như có kẻ vay từ một ngàn đồng sắp lên, thì chúng nó định tiền lãi là một phần rưỡi, hay là hai phần, thì nhảm mỗi một ngàn đồng bạc vay mỗi một năm tiền lãi cho đến 150\$00 đồng bạc. Nếu vậy như nhảm kẻ vay cho đến số 10.000\$ thì mỗi năm phải trả 1500\$00 đồng bạc lãi lại cái vốn của chúng nó cho ra 10.000\$00 thì còn nguyên bốn. Ấy vậy xét cho mỗi một năm bọn Xá-tri cho vay biết mấy muôn đồng từ mỗi lớn đến mỗi nhỏ, thì mỗi một năm chúng nó thu tiền lãi trong bốn xứ chúng ta biết bao nhiêu mà kẻ xiết.

Bởi vậy xét cho đến cùng đến, tội lý, thì thấy sự vay bạc của Chetty là đến thiệt hại nhiều bề, mà nếu gặp lúc hữu sự trong việc làm ăn, không đi vay hỏi làm sao cho được vườn tròn tiền việc mình cần dùng cho được. Bởi có đó như nhảm nơi hữu phước đi vay hỏi bạc về, mua mau, bán chạy đất lợi muôn phần, thì dân chịu tiền lãi bao nhiêu cũng vô hại, còn như nhảm lúc vận bị, tiền suy, đem đồng bạc về làm ăn thăm thung đến hoài. Sau không còn bề thế trả đủ, cho vườn tròn, thì thương hại

xiết bao, gia viên, điển thổ, mua sắm bao lâu nay, làm ra đồ mỗ hời, xốt con mắt, nay lại về tay ba chủ Xá-tri khốn tận hết ráo, tẻ ra của sắm ra đáng bạc chục, bạc trăm. Nay bán lại bạc đồng, bạc cắt. Vậy thậm ừe xiết bao, chiều hao mòn, lỗ lã, các đều vô cơ.

Lúc ấy bọn Xá-tri ra bao gồm, mua cả, được về quon phần, thì tẻ ra chúng nó ở phương xa, xứ lạ, khi không đến xứ ta cũng được làm ông chủ điển, chủ đất, lại đủ gia viên phố xá, còn chúng ta cây sâu, cuốc bầm, chịu cực nhọc, thờ khuya, dậy sớm, mà sắm ra. Nay nay bọn Xá-tri đến xứ ta làm chủ của ấy, lại làm ra thêm lợi nữa.

Ấy vậy Chánh Phủ rất hữu lý thương dân Annam như con đỏ, lập luật này, lời nghị kia, dẫu ngăn ngừa bọn chúng nó làm hại cho con dân Nam-kỳ, và lại Chánh phủ rất công bình cách trực, rõ thấu bọn Xá-tri vào xứ này mà đoạt lợi của người Annam, nên nhà nước định bãi thuế thân, cũng bãi thuế y của chúng nó như họ Khách-tru, song vậy mà chớ hề thiệt hại cho chúng nó bao nhiêu, vì chúng nó vào xứ này thuế vào thì có, chớ của xuất thì không. Bởi nếu xét ra cho tốt lẽ, coi một tên Xá-tri vào xứ chúng ta chuyên nghề cho vay đại nợ, thì hốt tiền bạc cho đầy rương, chớ nào thấy số bạc của chúng nó xuất ra chiều tốn kém mà mua sắm đồ thổ sản nơi xứ Nam-Việt bao giờ. Ấy vậy như lúa gạo, cũng vậy dụng thường dùng của chúng nó mỗi ngày, thì những đồ thổ quốc của chúng nó chớ qua mà xài, chớ hề thấy chúng nó chi tiêu ra bạc tiền mua đồ đại khái nơi bốn xứ chúng ta đâu, cho nên huê lợi thân vào đây tử, đầy rương, rồi thì dùng kỳ ba năm đem về bốn xứ của chúng nó, kẻ đòi chèn chú Tào kẻ khác lại cho vay, cứ thay phiên nhau mà đoạt lợi.

Bởi vậy xét ra chẳng nghề chỉ cho được đất lợi hơn nghề cho vay, song phải vào to mới được, cho nên cách chừng năm, sáu, năm nay có Quan Trạng Sư Dautre cùng viên quan, chức sắc langsa và Annam trong tỉnh, tỉnh chúng vốn, kêu hùng hiệp cùng nhau, mà lập ra một cái nhà (Banque Franco-Annamite) của người langsa và Annam nơi tỉnh này, song rất

liệt kê gấp đăm giặc gồm ghê nẩy nổi lên, làm cho các đều hữu ích vậy phải bỏ qua, từ đó đến nay, không lập nên cho thành tựu được.

Ấy vậy ngày nay tôi hết lòng ước ao, cho các nhà cư phủ trong Nam-kỳ, sáng lòng tình cây cùng nhau, noi gương hữu lý của Quan Trạng Sư Dautre đây mà lập nên cho thành tựu một nhà Banque trong xứ Nam-kỳ, đặng tranh đua mỗi lợi cùng bọn Xá-tri trong nghề cho vay rất xứng đáng.

Lê-quang-Kiệt tự Phùng-Xuân.

## Nhàn đàm

— Ông chủ nhà hàng, bỏ ông lộn sao chớ! hôm tôi thứ hai tôi lại đây, nay sáng thứ năm tôi đi, tính giồng gì tôi bốn ngày tiền-phòng lộn tôi ở không đầy ba ngày.

— Thứ thứ hai, thứ ba, thứ tư thứ năm là lộn ngày chớ vậy.

— Thứ hai là khoa tôi mới đến, còn bữa thứ năm, mới tăng sáng tôi đã dọn đồ đi.

— Ở đây có thói quen, bề mỗi ngày nghỉ một lát cũng tính trọn.

— Mừng niệm tình rệp không mà ăn cắt hong.

— Á thứ rệp sao làm hết sức, ít bữa đầu nó cũng đến.

— Có khó gì. Ông cứ việc tính tiền phòng như vậy, sau giả dối nó cũng không đảo lại nữa!

B. V. Chiến

## Thi tập

TUY-KIỆC BÀN THÂN

Ra đi đoạt lại cảm trăm chin.  
Vi hiếu bản thân tiết bấy kiền.  
Non nước luôn hòa tàn đất khách.  
Lửa hương càng gió lạnh phòng thiền.  
Nam canh cảm trời năm cung thắm.  
Mặt trận song vào một cánh hèn.  
Tài mạng có chi xanh ghét chế.  
Phân bố nhiều nỗi bước cheo leo.  
M. Tâm — My-tho

## THẤY TRÒ TỪ GIÃ NHAU

Già trẻ phân tay lúc bãi trường.  
Chập chông non nước dẫu yêu đương.  
Xút tinh lưu khứ trông doanh sổng.  
Cảm ngbla sự sanh gót ngợ đường.  
Kẻ bước thang mây lăm chiế: quế.  
Người pha dấm liểu ngổ lối hương.  
Thảo hồn dầy dặng vui lòng thảo.  
Ước đó danh truyến khắp bốn phương.

Minh-Bửc

## KHÔC BẠN LÊ-VĂN-ƯNG,

Biểu đệ của M. Lê-trung-Thu.

Hỡi ôi! thác về sông gởi,

Cuộc đời xây thươg-hải biển tang-  
đền. Kẻ khuất người còn, ngbla bằg  
hữu cả tàu đau một ngựa. Mấy tiếng  
thờ thao. Hai hàng lệ tở.

Nhớ anh xưa: Tính hạnh thuần hoà,  
mặt mày sáng-rỡ. Đất Bà-rja sanh người  
tuần tú, tư-mạo tốt với. Trường Pháp  
Ý giổe chí học hành, thông minh trên  
cửa. Tài dành dôi một, người cùng hay  
mà nết cũng hay. Giá dảng vàng ngàn  
thi mấy thứ đầu đầu mấy thứ. Tiếng  
giỏi trong đất Nam, ngoài đất Bắc, đồn  
đập xa gần. Sức học, dưới thời hạn, trên  
thời thấy, khen thâm nức nở. Ai cũng  
chắc hẳn bay còn nhảy, tuổi ấy đang  
vừa. Có hay dẫu huệ rập lan vôi, trời  
kia với nở.

Chúng tôi đây, thanh khí chơi hơi; bèo  
mây gặp gỡ. Nơi khách-dịa nắng mưa  
trải mấy, bèn tiếng quen hơi; chốn học  
đường khuya sớm có nhau, dôi kinh nấu  
sữ.

Nay, mây trắng mặt mù, suối vàng  
cách trở. Dương-gian âm-phủ, một bước  
chia đôi. Kẻ ở người đi, tấm sáu sê nĩa.  
Tiếc là tiếc đá vàng ngbla nặng, bèn bỏ  
âu chác hẳn ba sinh; thươg là thươg  
cây ngọc vùi sâu, tài mạng chẳng còn  
đều hai chữ. Huống dươg lúc đầu xanh  
tuổi trẻ, đau đớn thay, nửa đoạn nửa  
đời. Phấn ở đây, đất khách quê người,  
ngao ngán nhẽ xa nhà xa cửa.

Thời thời! nước chảy, hoa trôi, trời  
nghèo, đất lở. Ngọn đèn, quyển sách.  
Người xa nhau, tiếng cũng xa nhau.

Trong gió, dưới trăng; cánh thấy nữa  
anh nào thấy nữa. Đả hay đã nủi khi  
mòn, khúc sông khi lở, lẽ tử-sanh, sanh  
lữ vẫn là thươg; nhưng mà một ngày  
nên ngbla, chuyển đồ nên quen, lúc ly-  
biệt biệt-ly ai chẳng nhớ? Biết chẳng  
chẳng biết? đưa nhau gọi có vài lời.

Trời hời ôi trời! Tinh ấy ghi còn muôn  
thuở.

Nhu, Etudiant Vétérinaire Hanoi.

## Truyện Thoại-Hương

(tiếp theo)

Đây nói về quan Lại-bộ ra khỏi nhà  
Tổng-dốc, rồi cùng dĩa du-côn đem  
Thoại-Hương trở lại Bắc-kinh. Khi đem  
Thoại-Hương về tới Bắc-kinh, quan Lại-  
bộ không dám dắc nằng vào dinh,  
vì bà Lại-bộ ở nhà là sư-tử Hà-dồng  
vậy. Mới đem gởi nơi nhà một tên Tiểu-  
nhị, cấp bạc tiền và quần áo phủ-phê.  
Đôi ba bữa, thì đến cùng nằng vậy cuộc  
trăng gió, nguyệt huê, thêc rồi mỗi  
đêm mỗi tới, làm cho bà Lại-bộ hổ nghi  
lắm lắm.

Còn Thoại-Hương ban đầu, khi thấy  
quan Lại-bộ mê sắc mình mà sa-dắm và  
muốn việc nọ việc kia ..., thì hết sức  
từ chối. Song nhâm từ cách nào cũng  
không khỏi, và coi bộ quan Lại-bộ giận  
muốn ra tay, nghĩ rằng nếu không cho  
người bề mặt hải đảo, thì ác họa đảo  
trùng lại, chỉ bằng mở nguồn đảo cho  
thuyền Ngự-phủ thuận bừm xuôi gió..

Đây nói tại nhà quan Tổng-dốc, sáng  
ra thiên hạ đến hầu việc rất đông, và  
cũng có thân bằng xin ra mắt nữa. Trời  
mọc ba sao, mà phòng quan Tổng-dốc  
chưa mở cửa, ai nấy đợi lâu lơ lâu-lắc,  
mỗi lòng hồng muốn trở về. Có một hai  
người bạn thiết, thấy vậy phát nghi, bèn  
nhứt định cùng sắp gia-dinh vào phá cửa.  
Khi vào phòng, kêu ó lên mà không  
thấy trong mùng cụ-cự, lại giờ tợc  
mùng lên thì giường chiếu trống trơn.  
Ai nấy đều hồn-rùn tay chơn, tri hô oản  
vì không rõ Tổng-dốc và Thoại-Hương  
đi đâu mất. Người thì định vậy, kẻ thì  
nghĩ khác, không ác-chất; lại thêm  
thằng dầy tớ Lưu-Trai cũng đi đâu mất,  
cho nên người người quyết rằng Tổng-

độc lên dắc Thoại-Hương đi chơi đem Lưu-Trai theo hầu hạ.

Bữa ấy, gần dinh quan Tổng-đốc có một thàng diên, mới sáu giờ sáng nó kéo một cái từ thì ra ngoài lộ. Từ-then ấy có dây vòng thắt cổ, nó nắm dây mà kéo ra đằng. Thiên hạ theo coi nhón-nhón, có kẻ nhìn biết Lưu-Trai bèn tri hô ó dậy lên. Còn quan tuần thành nghe báo tới liền, lấy khẩu chiếu của mấy người coi, rồi chạy lại hỏi thàng diên rằng thầy đó ở đâu mà nó kéo vậy? May cho thàng diên, có khi cuốn khi tẩu, mà lúc ấy nó tẩu, cho nên nó biết đáp lại. Nó bèn dẫn quan tuần thành đến mé biển, cách dinh Tổng-đốc chẳng bao xa. Khi gần tới nó chỉ dăm mé-dăm mà nói rằng trong đó da. Quan tuần thành nghe rồi chạy lại dăm mé-dăm. Đến nơi thì thấy một cái từ thì nữa, cấm dấu dưới nước, nên lật đặt hỏi vớt lên tui té ra là thàng quan Tổng-đốc. Thấy chuyện sắc nhọn như vậy, ai nấy đều ghê-gớm, dằn dằn mới biết rằng quan Lại-bộ đã giết Tổng-đốc mà đoạt Thoại-Hương. Tức tức sai đi mua thọ đường, tầu liệm rồi tạm quàng lại đó, mà đợi bà Tổng-đốc về. Nguyên quan Tổng-đốc không có con. Còn bà Tổng-đốc thì mắc đi qua Vân-nam thăm cha mẹ và hai người em trai đang làm chành tổng-binh và phó tổng-binh trấn tại Vân-nam. một người tên Hà-Anh, còn một người là Hà-Dũng.

Khi bà Tổng-đốc được hun tính rằng chống mình bị Lại-bộ giết oan, mà đoạt Thoại-Hương, thì vật mình xuống đất, chét giấc một giây. một hồi lâu tỉnh dậy khóc kể xiết chi, ta nhà thiếp Xí, chưởi mắng Lại-bộ vô số. Rồi đó, lật đặt đến kiếm Hà-Anh và Hà-Dũng mà phàn thổ-lộ, hai em cô tình, coi bộ cũng rất ai-bi. Cây hai em mưu lập kế thì, nõo động trả thù cho Tổng-đốc, Hà-Anh và Hà-Dũng rần rần.

"Xin nương tì mưa đừng dè khố, để hai em tức-tức để binh, ra Bắc-kinh nhứt từ nhứt sinh, sắc lão lực rửa hờn cho chị. Xin chị khá giữ gìn thân thể, mưa khố than bao thừa mình vàng, lau mạch sáu lấp mạch thâm cho an, về Thượng-hải lo bề tông tảo.

(Vị hoàn)

Huỳnh-vân-Ngà, Trà-vinh

## Sự tích giặc Au-châu

N° 16 (*Les causes de la guerre d'Europe*)

Rút-xi bằng lòng chịu cho An-lê và Langsa tính cách nào êm thuận thì tính, đừng giữ cuộc thái bình.

Nước An-lê, nước Langsa, nước Rút-xi gởi dây thép qua cho A-lê-măn mà tính việc êm thuận mà A-lê-măn cứ điềm nhiên.

Chiều tối Hoàng-đế Rút-xi gõ dây thép nói với Hoàng-đế A-lê-măn đề xin tòa Vạn-quốc ở La Haye xử việc *Ô-trích* rầy với Xet-bi.

Triều đình A-lê-măn nhóm tại đền Bốt đăm bên hạ chiếu chỉ động binh. Thừa-tướng A-lê-măn ở Bốt-đăm về tới kinh đô bên cho sứ thần An-lê hay rằng: nếu An-lê mà không can dự trong đám giặc A-lê-măn đánh với Langsa thì A-lê-măn hứa sẽ chẳng chiếm cứ đất đai ở Âu-châu thuộc về Langsa.

Ngày 30 juillet.—Thừa-tướng *Ô-trích* tuy đã ra lệnh động binh rồi mà hồi còn cho phép sứ-thần *Ô-trích* ở Rút-xi tính việc nọ việc kia với Chánh-phủ Rút-xi nhứt là về việc cái văn-thơ của *Ô-trích* đã gởi cho Xet-bi đó.

Văn nước Rút-xi hồi còn tính thuận với A-lê-măn, mà ngoại-vu-bộ-Thượng-thor A-lê-măn không khừn nghe.

Qua một giờ chiếu có báo A-lê-măn cho bá tánh hay rằng A-lê-măn đã động binh. Sứ thần Rút-xi tức tốc tư diên tin cho Triều đình Rút-xi hay. Song cách 2 giờ đồng hồ báo ấy lại rao rằng không có động binh, nói lộn. Sứ thần Rút-xi hỏa tốc tư diên tin cho Triều đình Rút-xi hay. Song le Chánh-phủ A-lê-măn chặn lại, cách 5 giờ mới cho đánh cái tin ấy về Rút-xi.

Sao vậy?—Ấy là mưu của A-lê-măn thiết ra dặng gạt Rút-xi động binh, ngỏ hầu sau có đổ thừa rằng tại Rút-xi động binh trước nên mới gây ra đám giặc to này.

Cũng trong ngày 30 juillet ấy A-lê-măn ra lệnh cho các ai ở ranh Rút-xi phải chặn các thơ từ đừng cho qua lọt và đòi các tướng sĩ ở các nơi đang dưỡng nhàn phải tị ngũ.

Nước Langsa biết tánh tính A-lê-măn hay gian trá nên dạy binh tiền đội giăng ra cách ranh A-lê-măn 10.000 thước mà chờ động tính.

Thừa-tướng A-lê-măn tư giấy thép cho An-lê xin đừng can dự vào trong đám giặc A-

lễ-mãn sẽ đánh với Langsa và Rút-xi.

Thừa-tướng An-lê đáp từ rằng nếu A-lê-mãn mà quyết đánh Langsa và Rút-xi thì An-lê sẽ lựa đều mà cứ chờ theo ý riêng mình.

Ngày 31 juillet. — Thừa-tướng An-lê cho sứ thần A-lê-mãn ở tại kinh đô An-lê hay rằng: nếu A-lê-mãn mà đánh nước Langsa thì An-lê sẽ ra binh vực, và hỏi A-lê-mãn với Langsa, vậy chờ hai đảng khi ấy đã nhau có dụng đến địa phận Ben-rich (Bel-gique) chăng?

Nước Langsa trả lời liền rằng: Chẳng hề lan ranh Ben-rich

Còn nước A-lê-mãn thì nói đề dợt tâu lại với Hoàng-đế.

Song le Ô-trích có lòng muốn tình êm vì chiều ngày 31 juillet có đánh giầy thép cho Rút-xi hay rằng sẵn lòng tình việc Xet-bi

Sớm mai 31 juillet Rút-xi và Ô-trích động binh cả xir.

Qua nửa đêm A-lê-mãn đánh giầy thép cho Rút-xi hay rằng nếu không bãi cuộc động binh thì A-lê-mãn sẽ động binh A-lê-mãn lại đánh giầy thép cho nước Langsa mà hỏi rằng: như A-lê-mãn đánh với Rút-xi nước Langsa có ra binh hay là điềm nhiên kỷ cho 18 giờ phải trả lời.

1<sup>er</sup> Août. Văn nước I-ta-li-la đồng minh với A-lê-mãn và Ô-trích ngày 1<sup>er</sup> Août tám giờ rưỡi ban mai đánh giầy thép cho Ô-trích mà nói rằng vì Ô-trích khi sự động binh mà đánh Xet-bi thì I-ta-li sẽ điềm nhiên, bởi từ mình ước có nơi rõ: khi nào ai cử binh đánh trước A-lê-mãn, Ô-trích thì I-ta-li ra binh mà nay Ô-trích cử binh đánh Xet-bi thì không trúng theo như lời đoán thế, thì I-ta-li sẽ ở trung lập.

Nước Langsa cho A-lê-mãn hay rằng nếu A-lê-mãn mà đánh Rút-xi thì nước Langsa sẽ do theo quyền lợi mà cứ chờ. Ngày 1<sup>er</sup> août 3 giờ chiều nước Langsa động binh.

Nước A-lê-mãn gửi giầy thép qua An-lê mà xin An-lê bảo lãnh đừng cho nước Langsa ra binh vực Rút-xi An-lê không chịu. 7 giờ tối A-lê-mãn hạ chiếu thư với Rút-xi.

2 Août. — A-lê-mãn hưng binh xâm lăng xứ Lùc-xâm-bua là tiểu bang ở gần ranh nước Langsa. Binh A-lê-mãn cũng xâm lăng địa phận Langsa.

Nước An-lê hứa với nước Langsa rằng nếu Tàu trận A-lê-mãn mà đến vây thành Ba đờ ca lê (Pas de calais) thì có tàu An-lê cứu việc.

3 Août A-lê-mãn gửi một tờ bịch cho xứ Ben-rich như vậy:

#### TỜ-HỊCH

Cửa binh A-lê-mãn gửi cho dân Ben-rich, hôm mồng 4 Août, lính mã kị A-lê-mãn đi ngang qua ranh Ben-rich vào các thành gần đó mà phát cho dân trong buổi chiều áp ngày đến vây thành Li-ê-rô.

#### Ở DÂN BEN-RICH

Ta lấy làm hối hận vì binh A-lê-mãn cực chẳng đã phải đi ngang cương giới Ben-rich. Ấy cũng bởi việc cần cấp không sao tránh được, vì sự trung lập của Ben-rich đã bị nhiều quan vô Langsa không kể, đã giả mạo cỡi xe hơi chạy ngang qua Ben-rich dạng vào địa phận A-lê-mãn.

Ở dân Ben-rich ôi! Ta hết lòng muốn còn thế mà tránh cuộc căng qua trong hai dân tộc vẫn là bang bối từ ngày nay, mà xưa cũng đã có đồng minh cùng nhau rồi. Chứ người hãy nhớ cái ngày vinh hiển trận Hoa-tet-lô mà nước A-lê-mãn trợ lực giúp Ben-rich từ do độc lập và giúp quê hương chúng người dựng phong nam.

Song le chúng ta muốn nhập cảnh thông thả. Ta cho hay trước rằng sự phá cầu hàng xe, đường xe lửa, ta sẽ thị như việc gây thù.

Ở dân Ben-rich ôi! chúng người hãy lựa chọn.

Trần-hữu-Trần lược dịch.

### Thời sự

#### Giá bạc

Kho bạc nhà nước . . . . . 1 f 30  
Hàng Đồng-Dương . . . . . 1 22

#### Giá lúa

Từ 2\$10 cho đến 2\$15 một tạ, tùy theo thứ lúa.

#### Cántho

ĂN CƯỚP BAY KÈU CỬA. — Xưa rày sao an cướp hay bay mưu kêu cửa quá Như thế nhà dân giả thì nó mạo rằng: Lãng đi xét vụ này vụ kia, còn nhà giàu có thì nó dối rằng: người ở chỗ này chỗ nọ đến có chuyện.

Như mới đây hôm đêm 19 rang mặt 20 Mai này ước 11 giờ khuya, nó đến kêu cửa Xá-trưởng làng Gia-khiết. cậu xã không chịu mở, dòm ra sân thì thấy người ta đứng đông nức, vực la lên, hai bên bàn cận cũng tiếp, kẻ thì đánh mõ bổi mõ, còn đang nhả việc cũng hồi trống. Chúng nó nhăm thì không em bên đập bập đập hạ vào cửa vài cái rồi bươm thẳm. (hình dân làng chạy tới thì nó đi mất tiêu.

CON ƠI CHƠI ẮC LÂM CHI? — Tại làng Hiếu-tư (Trà-vinh) mới đây có hai đứa nhỏ chừng 13, 16 tuổi chơi «đánh cù» với nhau. Nhăm lúc huỳnh hôn, ai ai cũng khó thấy rõ những vật chung quanh mình. Cho nên thắng lớn khi tán cù, nhẽ trong hông đứa nhỏ hơn đập một cây rất mạnh cho đến đối, té xiển. Trĩ hổ lên, cha mẹ ư đến đàm về nhà cứu không khỏi, tán ư ở hô! Có đem tờ thì đến nhà ư. Sau thành dạng mổ khám nghiệm. Còn đứa lớn hơn ấy bị giam vài ngày, rồi được tha, vì cha mẹ tên chết không kêu nài, nói tại con mình chơi rủi bị đánh chết, chớ thắng kia không phải cố sức.

Ấy đó, dám xin các Ông các Bà có con xin rằng răn-bé mựa cho chơi ắc, đánh cù, đánh trảy, đã chẳng ích chi rạo, mà thường bị rủi-ro tai hại như việc đã nói trên đó.

### Saigon

RẠP HÁT ANNAM BỊ CHÁY, 1 người chết và nhiều người mang bệnh.

Đêm thứ bảy rang mặt chửa nhứt (2 Juin 1918) lối 1 giờ khuya lửa phát nơi rạp hát của cô Ba-Ngoạn ở đường Bour-dais.

Bà báo khai rằng thiệt hại lối vài trăm ngàn bạc mà thôi.

Mấy người có mặt tại đám lửa ấy khai như vậy.

Lối chừng 12 giờ khuya tới một giờ khuya lúc đang hát đào kép lao xao rúi có một cái đèn măng sông (lampe à alcool) nghệt tắc một tên trai lối 17 tuổi lấy đèn xuống dặng đối lại, mà cái nghề An nam mình bẻ làm cái gì cũng chẳng bỏ điều thuốc, miệng ngậm thuốc phi phả, tay bưng đèn; trong đèn còn dầu an còn

(alcool) nên bắt cháy, chú chàng hoảng kinh bỏ đèn, dầu văng cùng mình mấy người đứng gần đó, kẻ bị cháy nhiều người bị cháy ít. Có một người đi coi hát bị cháy tóc đầu và hai bàn tay nắm đèn đến đối khác bình.

Một tên trai hai cánh và bàn tọa đều cháy, kêu hết hơi mà chẳng ai tiếp cứu vì ai ai cũng sợ hãi chen lấn nhau như nôm lo kiếm đường mà tẩu thoát;

Ngoài cửa hai đứa nhỏ lối 12 tuổi bị đè chết; cha mẹ chúng nó đến bú hồn mà chẳng được, 4 đứa chết liền, còn một đứa kia chắc chẳng chịu ở lại, sao cũng theo bang hữu nó.

Thảm thiết! thảm thiết! đang khi thiên hạ lo chạy chết, có 1 bọn du còn thừa dịp dục văng vòng thiên hạ; mấy câu làm ăn chiến này khá quá, được bỏ nhiều đến đối có 1 người khai rằng bị dục đó gần 120\$00.

Thiên hạ ai nấy tăng lat lúc đó nơi phố tiếp cứu 7 người bị bệnh; chờ mấy người bệnh ấy lại nhà ở gần đó điều trị sơ rồi chờ vô nhà thương Chợ-quần.

Đó cũng tại lo đình đó.

(Rút trong báo Courrier saigonais).

Có một bọn nào là lính tập, thông nôm ở bèo Đại-pháp hồi hương Nam-kỳ. Có một quan lương y ngoại quốc điều về.

Bốn quán kính mừng các vị ấy.

### Lời rao

Ông DƯƠNG-VĂN-MÊN, Cựu-Hội Đồng quản hạt Nam-kỳ, bấy giờ giúp việc cho quan Trạng sư Louis GALLOISMONT-BRUN, tại Cần-thơ, mới dọn đặt rồi một cuốn dữ các thức kiện tờ vì bằng truyền rao và phúc bẩm để cho Hương-chức dùng mà giao trá từ và thi hành án về việc hộ người bốn quốc.

Cuốn sách ấy đương in tại nhà in Hậu-Giang, nội tháng Mai 1918 sẽ hoàn thành. Ai cần dùng sách ấy thì kể từ ngày 1<sup>er</sup> Mai 1918, xin gửi thư cho nhà in Hậu-Giang hay là cho ông Dương-văn-Mên tại Cần-thơ mà mua, mỗi cuốn giá là 3\$00.

Nhà in Hậu Giang;

## Cáo bạch

Kính cáo cùng lục-châu quân-tử cho  
đặng tường tri.

Nay tôi có lập ra một cái tiệm hiệu là  
Quan-Mang-Vinh ở gần chùa Ông (Cần-  
thor) ở phía trước hàng ba thì bán cơm  
khuya, mì, cháo, đủ vật dụng cho chư qui-  
vị toại lòng. Còn cũng trong thì bán thuốc

Nha-phiến. Nơi lâu từng thương, thì cho  
mười phòng ngủ, mùng giường tỉnh khiết,  
cũng khoan khoái, thấp đèn khi mọi nơi.  
lại giá rẻ hơn các nhà ngủ khác. Sau nữa  
người làm công trong tiệm đủ và sang sảng  
cho qui-vị sai khiến. Nếu có kẻ nào qui-vị  
chẳng đẹp lòng xin cho tôi rõ mà trình tri  
chúng nó.

Vậy nên tôi kính thỉnh qui-ông qui-bà  
trong lục-châu, có tiền đường đến Cần-thor,  
xin dời gót đến tại tiệm tôi, tôi sẽ vui lòng  
tiếp rước, cũng sẵn mọi việc cần dùng,  
rất vừa lòng của qui-vị.

Chủ tiệm: Hùng-An.

## HOTEL DES ALLIÉS CANTHO

### Chambres meublées

Produits pharmaceutiques,  
Vins de 1<sup>re</sup> marque,  
Liqueurs, divers nouveautés  
et consommation.

KHÁNH-VÂN-LẦU KHÁCH-SOẠN

Chủ sự

NGUYỄN-VÂN-TU ĐET LỄ-ÂN

Ngay cầu tảo lầy  
đường Saintenoy — Cánh-thor.

### PHÒNG NGỦ

Sạch sẽ — Có đèn khí.

Bán thuốc tây nòng.

Bán lẻ rượu tây, nòn, dầy tây  
và vật thực đủ thứ.

Chỗ đáng tin cậy.

## Cáo bạch

MAI-VIỆT-SĨ Gérant

du service d'auto en location

Kính cùng qui ông qui thấy cùng qui  
khách đặng rõ, tôi có sẵn một cái xe  
hơn để đi đưa và cho mượn.

Vậy xin qui ông qui thấy cùng qui  
khách, có việc chi đi gấp thì xin đến  
nhà tôi bất kỳ giờ nào tôi sẵn lòng đi  
lập tức. Còn giá cũng y theo mấy chủ  
kia vậy.

Mà xe tôi sửa soạn sạch sẽ luông luống  
Xin qui ông qui thấy cùng qui khách  
đem lòng chuồn cổ đến bạn đồng ban.

Nay kính

MAI-VIỆT-SĨ Gérant

près de l'hôtel de la Rivale  
Boulevard Saintenoy — Cánh-thor.

## TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kính lầy — Cánh-thor

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho qui ông, qui thầy rõ,  
tiệm tôi làm bánh mì rọng bột mì tây,  
mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng  
bán bột tốt có danh. Cách làm sạch  
sẽ, bánh thì để trong tủ kiến có rọng  
nước, kiến lên không dặng, ruồi bu  
không được lại khỏi ai rờ tay dơ, ai  
muốn mua ở nào thì chỉ người trong  
tiệm lấy trao cho.